

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 279, ngày 08/7/2019
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC
	Phòng: M.T.Ư
	Sao: Lưu hồ sơ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: CS-01/LALALAND/2019

### I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LALA LAND

Địa chỉ: Xóm Minh Trường, Xã Minh Hợp, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Điện thoại: 0914620990

E-mail: buithibichhang90@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 2901972967

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 23/2019 /NNPTNT-0321; Ngày Cấp: 12/06/2019; Nơi cấp: Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm và Thủy sản tỉnh Hưng Yên

### II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Quế điều hữu cơ
2. Thành phần: 100% quế điều hữu cơ
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 1 năm kể từ ngày sản xuất
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Khối lượng tịnh: 20g

- Chất liệu bao bì: Hồ thủy tinh

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LALA LAND

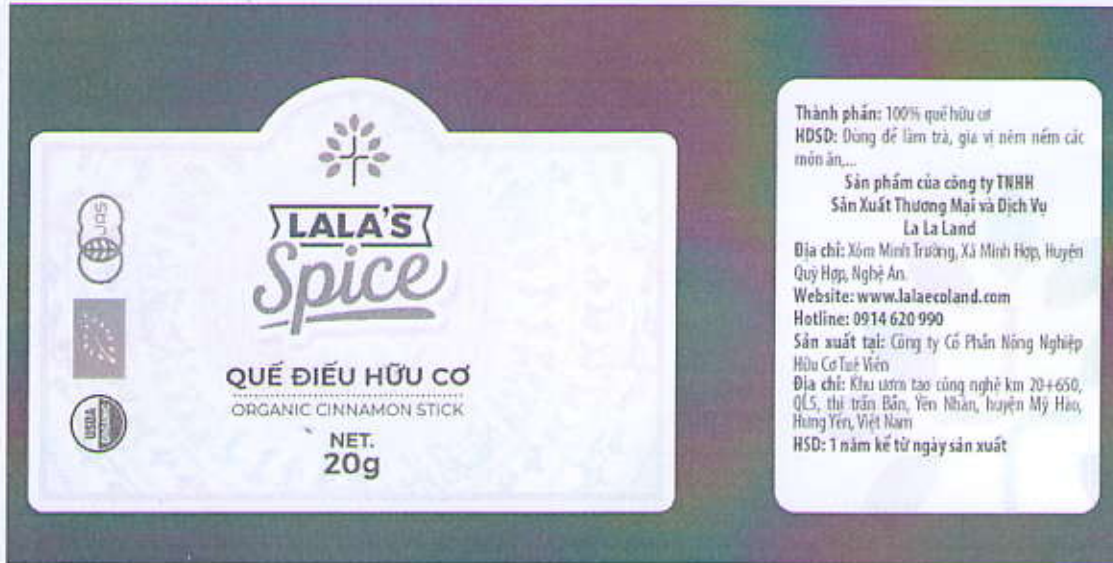
Địa chỉ: Xóm Minh Trường, Xã Minh Hợp, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Sản xuất tại: CHI NHÁNH TẠI MỸ HẢO - CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ TUỆ VIÊN



Địa chỉ: Khu ương tạo công nghệ, KM 20+650, Quốc lộ 5, Phường Bản Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

### III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)



### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm 2010
- Thông tư số 02/VBHN-BYT về việc hợp nhất Thông tư hướng dẫn quản lý phụ gia thực phẩm
- Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn.
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 03 tháng 07 năm 2019

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC**

*Bùi Thị Bích Hằng*







**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Số/No.: 19.05.07.385

1. Tên mẫu/Name of sample : Quế điều  
2. Tên/địa chỉ khách hàng : Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Lala Land  
Name/Address of customer : Xóm Minh Trường, xã Minh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.  
3. Mô tả mẫu/Sample description : /  
4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample : 07/05/2019  
5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel performing/sending sample(s) : Khách hàng tự gửi mẫu/By customer  
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities : 07/05/2019 - 10/05/2019  
7. Kết quả thử nghiệm/Test results :

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Asen/Arsenic (As)	FDA.EAM.4.4-2010	mg/kg	Không phát hiện ( $< 0,025$ )	
2	Cadimi/Cadmium (Cd)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện ( $< 0,01$ )	
3	Chì/Lead (Pb)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện ( $< 0,01$ )	

**CHỨNG THỰC**  
**BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
NGÀY: 27-06-2019  
Số: 115/STP.01

PHÒNG KIỂM NGHIỆM  
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM  
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐO CHỨC NĂNG  
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2019/Hanoi, May 10, 2019

KT. GIÁM ĐỐC

ThS. Nguyễn Thành Trung

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều Anh

**CÔNG CHỨNG VIÊN**  
**HỒ TÂN TUẤN**

- (\*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (\*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/  
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/  
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/







**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Số/No.: 19.05.07.385

1. Tên mẫu: Quế điều  
*Name of sample*
2. Tên/địa chỉ khách hàng: Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Lala Land  
*Name/Address of customer*  
Xóm Minh Trường, xã Minh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An
3. Mô tả mẫu: Trong túi ni lông 2 túi x 200g  
*Sample description:*
4. Ngày nhận mẫu: 07/05/2019  
*Date of receiving sample*
5. Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi  
*The personnel performing/sending sample(s)*  
By customer
6. Ngày thực hiện kiểm nghiệm: 07/05/2019- 13/05/2019  
*The dates of testing activities*
7. Kết quả thử nghiệm:  
*Test results*

TT No.	Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Kết quả <i>Result</i>
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 7924-2:2008	CFU/g	<1
2	Tổng số vi sinh vật hiếu khí * <i>Total aerobic microorganisms</i>	TCVN 4884-1:2015	CFU/g	5,5x10 <sup>2</sup>
3	Coliforms *	TCVN 6848:2007	CFU/g	<10
4	Tổng số bào tử nấm mốc, men * <i>Total yeasts and moulds</i>	TCVN 8275-1:2010	CFU/g	<10 <sup>2</sup>

Nhận xét:

**CHỨNG THỰC**  
**BẢN SAO ĐÚNG-VỚI BẢN CHÍNH**  
NGÀY: 14/06-2001

Hà Nội, ngày 13 tháng 05 năm 2019  
*Hanoi, May 13, 2019*

PHÒNG KIỂM NGHIỆM  
*LABORATORY*

KHOA XÉT NGHIỆM  
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THẨM ĐO CHỨC NĂNG  
*DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING*



ThS. Nguyễn Thành Đông

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

PHÓ GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Thị Kiều Anh

**CÔNG CHỨNG VIÊN**  
**HỒ TẬP ĐƠN**

- (\*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (\*) *Characteristic recognized by ISO/IEC 17025*
- KPH: Không phát hiện/ *Not detected*
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ *Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.*
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội  
*The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.*
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/ *Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).*
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thẩm đo chức năng/ *This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.*



BẢN SAO



HUNG YEN

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

Số..... ngày...../...../200.....

CÔNG CHỨNG VIỆN

Lãnh đạo CC.....

Phòng.....

Sao.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**  
**CERTIFICATE**  
**OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS**

CHI CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN & THỦY SẢN TỈNH HUNG YÊN

Cơ sở/ Establishment: CHI NHÁNH MỸ HẢO CÔNG TY CỔ PHẦN  
NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ TƯ VẤN

Mã số/ Approval number: 0901034660-002

Địa chỉ/ Address: Khu xóm tua công nghệ, P. Bần Yên Nhân, TX. Mỹ Hào, H. Yên  
Km 20+650, Quốc Lộ 5

Điện thoại/ Tel: 0975.400.764 Fax: .....

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất kinh doanh sản phẩm.  
*Has been found to be in compliance with food safety regulations  
 for following products:*

- Gồm rau cho bé, cho mẹ; Gồm ngũ cốc; Bột nếm rau củ quả;
- Lá xông tắm cho mẹ sau sinh, cho trẻ sơ sinh; Bưởi sấy dẻo;
- Gia công, tổng gói gia vị: Giò, Quế, Hồi, Gừng, Nghệ, Mắc khén,  
cháo gạo, hạt dổi...

Số cấp/ Number 23/2019 /NNPTNT-0321  
 Có hiệu lực đến ngày: 12 tháng 6 năm 2022  
 Valid until (date/month/year)  
 Và thay thế giấy CN số:..... cấp ngày..... tháng..... năm.....  
 And replaces The Certificate No. .... Issued on (day/month/year)

6 chứng thực 2148 Quyển số 9 Hưng Yên, ngày 12 tháng 6 năm 2019 day/month/year

Ngày 13 tháng 06 năm 2019



CÔNG CHỨNG VIÊN  
Nguyễn Thành Xuân



CHI CỤC TRƯỞNG  
TRẦN NGUYỄN THÁP



## HỢP ĐỒNG GIA CÔNG SẢN PHẨM

Số: 1884/HĐGC-LALALAND

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 và các văn bản hướng dẫn liên quan;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn liên quan;
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai Bên.

Hợp đồng gia công sản phẩm ("Hợp Đồng") này được ký kết ngày 18 tháng 04 năm 2019 bởi và giữa các bên sau đây:

**BÊN ĐẶT GIA CÔNG : CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LALA LAND**

Mã số thuế : 2901972967

Địa chỉ : Xóm Minh Trường, Xã Minh Hợp, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Đại diện : Bà Bùi Thị Bích Hằng Chức vụ: Giám đốc

Điện thoại : 0914 620 990

Sau đây gọi tắt là "**BÊN A**"

Và

**BÊN NHẬN GIA CÔNG: CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ TUỆ VIÊN**

Mã số thuế : 0901034660

Địa chỉ : THA011 phố Thảo Nguyên, Khu đô thị thương mại và du lịch Văn Giang, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

Đại diện : Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Điện thoại :

Sau đây gọi tắt là "**BÊN B**"

Trong Hợp đồng này, BÊN A và BÊN B sau đây được gọi chung là "**Các Bên**" và/hoặc "**Hai Bên**" và được gọi riêng là "**Bên**" tùy từng trường hợp cụ thể.

### XÉT RẰNG:

- BÊN A là đơn vị là một trong những công ty khởi nghiệp trong lĩnh vực về nông nghiệp;
- BÊN B là đơn vị sản xuất và có nhà xưởng đáp ứng tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của nhà nước;
- Hai Bên mong muốn ký kết và thực hiện Hợp Đồng này để thực hiện hợp tác sản xuất và tiêu thụ Sản Phẩm theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.



## ĐIỀU 1 – SẢN XUẤT SẢN PHẨM

- 1.1 Các Bên đồng ý rằng BÊN B, bằng các chi phí và nguồn lực sẵn có hoặc đầu tư mới của mình, sẽ gia công đóng gói và cung cấp các sản phẩm đáp ứng các yêu cầu theo Phụ lục Hợp Đồng số 01 (sau đây được gọi là “Sản Phẩm”) cho BÊN A theo các điều kiện của Hợp Đồng này. Để cho minh bạch, Sản Phẩm sau khi đóng gói sẽ mang thương hiệu của BÊN A và thuộc quyền sở hữu trí tuệ của BÊN A theo quy định tại Điều 5 của Hợp đồng và quy định của pháp luật Việt Nam. BÊN B không được phân phối Sản Phẩm mang thương hiệu của BÊN A dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý và chấp thuận bằng văn bản của A. Đơn giá của việc gia công đóng gói có thể được thay đổi nếu có sự đồng ý bằng văn bản của Các Bên. Khi một Bên muốn đề xuất thay đổi giá Sản Phẩm, Bên đó sẽ thông báo cho Bên kia trước ít nhất 30 ngày về đề xuất điều chỉnh giá, các căn cứ để xác định lại giá để Các Bên thỏa thuận về mức giá mới.
- 1.2 Đơn Đặt Hàng: Thông tin cơ bản trong Đơn Đặt Hàng được quy định tại Phụ lục Hợp Đồng số 02 và Đơn Đặt Hàng sẽ có hiệu lực ràng buộc trách nhiệm Các Bên.
- 1.3 Các thay đổi liên quan đến Sản Phẩm:  
Khi BÊN A có yêu cầu thay đổi danh mục và/hoặc cách thức đóng gói Sản Phẩm hoặc có bất kỳ thay đổi nào liên quan đến Sản Phẩm, bao gồm nhưng không giới hạn việc thay đổi về chất lượng, nguồn gốc xuất xứ của Sản Phẩm, BÊN A sẽ gửi yêu cầu thay đổi bằng văn bản đến BÊN B và Các Bên thống nhất:
- (i) BÊN B sẽ nỗ lực tối đa để phản hồi bất kỳ yêu cầu nào nêu trên bằng văn bản trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được đề xuất của BÊN A. Phản hồi này sẽ nêu rõ việc BÊN B đồng ý với yêu cầu thay đổi của BÊN A, thời gian thực hiện, chi phí bổ sung (nếu có), các yêu cầu đặc biệt khác (nếu có) và mô tả sự khác nhau so với Đơn Đặt Hàng ban đầu..
  - (ii) BÊN B đồng ý với yêu cầu thay đổi của BÊN A như quy định ở trên hoặc BÊN A đồng ý với phản hồi của BÊN B thì Các Bên sẽ ký kết sửa đổi Quy Cách Sản Phẩm để ghi nhận các thay đổi này.
- 1.4 Xử lý Sản Phẩm bị hư hỏng trong quá trình sản xuất:  
Đối với các Sản Phẩm bị hư hỏng sau khi đóng gói mà BÊN A phát hiện được sau khi nhận bàn giao Sản Phẩm thì BÊN A có quyền yêu cầu Bên B bồi thường khoản phí tương đương với giá trị thật của Sản Phẩm.  
BÊN B phải có trách nhiệm kiểm tra Sản Phẩm khi BÊN A bàn giao và cam kết sẽ bảo quản Sản Phẩm theo như hướng dẫn của BÊN A để tránh không làm hỏng Sản Phẩm, không ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng.

## ĐIỀU 2 – BÀN GIAO SẢN PHẨM VÀ THANH TOÁN

- 1.1 Bàn giao Sản Phẩm
- 1.1.1 Sản Phẩm sẽ được chuyển đến nhà xưởng của BÊN B theo chỉ định nêu trong các Đơn Đặt Hàng vào ngày ghi trên Đơn Đặt Hàng.  
Việc bàn giao Sản Phẩm chỉ được coi là hoàn thành khi BÊN B đã ký biên bản xác nhận chủng loại, số lượng, chất lượng và các tiêu chuẩn khác của Sản Phẩm theo đúng như thỏa thuận trong Hợp Đồng này. Điều này có nghĩa là BÊN B phải chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa sau khi ký xác nhận bàn giao hàng hóa.
- 2.1.2 Hồ sơ bàn giao Sản Phẩm:



- Biên bản giao nhận Sản Phẩm;
  - Các tài liệu kèm theo Sản phẩm (COA, Test Report ...).
- 2.1.3 BÊN A có quyền từ chối nhận Sản Phẩm khi (i) Sản Phẩm bàn giao không đúng với yêu cầu của BÊN A như việc dán sai tem nhãn, đóng gói, ... không đúng yêu cầu. Trong các trường hợp này, BÊN B phải có trách nhiệm thu hồi sản phẩm và chỉnh sửa lại mọi sai sót.
- 2.1.4 Thời hạn giao Sản Phẩm: Theo chỉ định trong từng đơn yêu cầu. Trong trường hợp không thể giao Sản Phẩm đúng thời hạn, BÊN B phải thông báo thời gian giao hàng mới ít nhất 02 (hai) ngày trước khi thời hạn giao hàng được chỉ định trong Đơn Đặt Hàng kết thúc và được BÊN A chấp thuận, BÊN B cam kết thời gian giao hàng mới trong mọi trường hợp không muộn hơn 05 (năm) ngày.
- 2.2 Thanh toán**
- 2.2.1 Thời hạn thanh toán:
- BÊN A sẽ thanh toán sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày BÊN B cung cấp đầy đủ chứng từ liên quan như:
- Biên bản bàn giao Sản Phẩm giữa BÊN A và BÊN B.
  - Bảng kê đối chiếu số lượng bàn giao.
- 2.2.2 Phương thức thanh toán: chuyển khoản hoặc tiền mặt.

### **ĐIỀU 3 – THỜI HẠN HỢP ĐỒNG**

- 3.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Hai Bên hoàn thành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng.
- 3.2 Trong suốt Thời Hạn Hiệu Lực, nếu một/Các Bên đề xuất thay đổi bất kỳ nội dung nào của Hợp Đồng thì Các Bên sẽ cùng nhau xem xét đề xuất đó và nội dung thay đổi chỉ có hiệu lực khi tất cả Các Bên thống nhất bằng văn bản. Các quy định của Hợp Đồng sẽ giữ nguyên hiệu lực trong thời gian thương lượng kể cả trong trường hợp đã hết Thời Hạn Hiệu Lực mà không Bên nào yêu cầu chấm dứt nhưng Các Bên chưa thống nhất được nội dung thay đổi.
- 3.3 Vào bất kỳ thời điểm nào trong Thời Hạn Hiệu Lực, Một Bên gửi thông báo chấm dứt tới Bên còn lại bằng văn bản ít nhất 30 (ba mươi) ngày trước ngày chấm dứt với điều kiện là việc thông báo đó phải được thực hiện sau khi hoàn thành các Đơn Đặt Hàng đã được xác định bởi Các Bên trước thời điểm chấm dứt.

### **ĐIỀU 4 – QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

- 4.1 Các Bên đồng ý và thống nhất rằng BÊN A có toàn quyền sở hữu hợp pháp trí tuệ liên quan đến Sản Phẩm bao gồm nhưng không giới hạn nhãn hiệu của Sản Phẩm, bao bì chứa đựng Sản Phẩm (“Quyền Sở Hữu Trí Tuệ”), BÊN A có toàn quyền phòng vệ trước hành vi xâm phạm đến Quyền Sở Hữu Trí Tuệ. BÊN B có trách nhiệm thông báo cho BÊN A trong trường hợp có bên thứ ba xâm phạm hoặc khiếu nại về Quyền Sở Hữu Trí Tuệ của BÊN A.
- 4.2 Hợp Đồng này không được coi là hợp đồng chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ hoặc hợp đồng nhượng quyền hoặc tạo ra bất kỳ quyền nào cho phép BÊN B sử dụng Quyền Sở Hữu Trí Tuệ đối với Sản Phẩm. Trừ khi có sự chấp thuận bằng văn bản của BÊN A, nếu BÊN B có bất kỳ hành vi sử dụng Quyền Sở Hữu Trí Tuệ hoặc chuyển giao Sản Phẩm và/hoặc Quyền Sở Hữu Trí Tuệ cho bất kỳ bên thứ ba nào khác thì sẽ phải thanh toán cho BÊN A một khoản tiền phạt tương đương với 08% giá trị Hợp Đồng bị vi phạm và bồi thường mọi thiệt hại phát sinh cho BÊN A.



- 4.3 Hợp Đồng này cũng không tạo ra bất kỳ mối quan hệ hợp tác đầu tư hay đại diện nào giữa BÊN A và BÊN B; BÊN B không được coi là công ty thành viên hay liên doanh liên kết của BÊN A, không đại diện cho BÊN A dưới bất kỳ hình thức nào. Do vậy, BÊN B không được sử dụng tên thương mại BÊN A với bất kỳ bên thứ ba nào và dưới bất kỳ hình thức nào.
- 4.4 BÊN B cam kết sẽ không sản xuất các Sản Phẩm/ sản phẩm khác vi phạm Quyền Sở Hữu Trí Tuệ đối với Sản Phẩm của BÊN A.

#### **ĐIỀU 5 – CAM KẾT, BẢO ĐẢM NGUỒN GỐC XUẤT XỨ HÀNG HÓA CỦA BÊN A**

Vào mọi thời điểm trong suốt Thời hạn Hiệu lực của Hợp Đồng này, BÊN A cam kết và bảo đảm:

- (i) tuân thủ pháp luật và các quy định áp dụng đối với việc cung cấp các nguyên liệu cho việc sản xuất Sản Phẩm, hỗ trợ BÊN B giải trình với cơ quan chức năng các vấn đề liên quan đến chất lượng Sản Phẩm nếu BÊN B yêu cầu;
- (ii) mua nguyên vật liệu có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của của cơ quan nhà nước, đảm bảo nguyên vật liệu và Sản Phẩm trong tình trạng tốt, phù hợp với tiêu chuẩn chung theo quy định của pháp luật Việt Nam trước khi bàn giao cho BÊN B.
- (iii) cung cấp nguyên liệu để đóng gói Sản Phẩm đảm bảo các tiêu chuẩn và yêu cầu của pháp luật về môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và chất lượng Sản Phẩm;
- (iv) không vi phạm bất cứ quy định pháp luật nào liên quan đến việc thu mua nguyên liệu sản xuất Sản Phẩm về nguồn gốc xuất xứ.

#### **ĐIỀU 6 – THÔNG BÁO**

- 6.1 Bất kỳ thông báo hoặc thông tin nào được một Bên đưa ra cho Bên kia theo Hợp Đồng này (bao gồm nhưng không giới hạn Đơn Đặt Hàng, Văn bản xác nhận, sửa đổi, bổ sung đối với Đơn Đặt Hàng, Quy Cách Sản Phẩm, Hồ Sơ Nhà Cung Cấp và Hồ Sơ Sản Phẩm, thư khiếu nại, thư từ giao dịch) phải được lập thành văn bản và được ký bởi đại diện theo ủy quyền hợp lệ của Bên đó (sau đây được gọi tắt là “**Thông Báo**”).
- 6.2 Thông Báo hoặc thông tin trao đổi giữa Các Bên có thể được gửi bằng (i) thư tín qua đường bưu điện, chuyển phát nhanh, giao trực tiếp cho Bên kia như được ghi dưới đây; hoặc (ii) gửi bằng fax, email (thư điện tử) đến số fax, địa chỉ email của Bên kia như được ghi dưới đây:
- BÊN A: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LALA LAND  
Địa chỉ: Xóm Minh Trường, Xã Minh Hợp, Huyện Quý Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam  
Điện thoại: 0914 620 990  
Email: buithibichhang90@gmail.com  
Người nhận: Bùi Thị Bích Hằng  
Chức vụ: Giám Đốc
  - BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ TUỆ VIÊN  
Địa chỉ: THA011 phố Thảo Nguyên, Khu đô thị thương mại và du lịch Văn Giang, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên  
Người đại diện: Nguyễn Thị Phương Liên  
Chức vụ: Tổng Giám đốc
- 6.3 Bất kỳ Thông Báo hoặc thông tin trao đổi nào được gửi bởi một Bên theo quy định tại Điều 6.2 ở trên sẽ được xem là đã được nhận bởi Bên kia theo các quy định sau: (i) nếu được gửi bằng fax, tại thời điểm chuyển fax căn cứ theo báo cáo chuyển fax không bị lỗi từ máy fax của bên gửi; (ii) nếu được gửi thư tín qua đường bưu điện, trong vòng 03 ngày kể từ ngày gửi, trừ trường hợp được chứng minh khác; (iii) nếu được giao trực tiếp hoặc bằng thư chuyển phát



nhanh, tại thời điểm giao có biên nhận; hoặc (iv) nếu gửi bằng email, tại thời điểm chuyển email, căn cứ theo báo cáo chuyển email, không bị lỗi từ máy thiết bị của bên gửi.

### ĐIỀU 7- BẤT KHẢ KHÁNG

- 7.1 Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện bao gồm nhưng không giới hạn bởi chiến tranh (dù được tuyên bố hay không), lũ lụt, bão, động đất hoặc các hiện tượng thiên nhiên bất thường khác, nổi loạn, cuộc nổi dậy, hành động phá hoại hoặc những sự kiện tương tự, đình công hoặc ban hành mới luật hoặc các quy định của chính quyền địa phương nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.
- 7.2 Trong trường hợp một bên bị cản trở hoặc trì hoãn trong việc thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng này bởi sự kiện bất khả kháng thì bên đó sẽ phải thông báo và chuyển cho bên kia bằng chứng về sự kiện bất khả kháng trong thời hạn 02 (hai) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng đó.
- 7.3 Trong trường hợp bất kỳ sự kiện bất khả kháng nào cản trở hoặc trì hoãn việc thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng này quá 30 ngày thì một trong Các Bên có quyền chấm dứt Hợp Đồng này.

### ĐIỀU 8 - BẢO MẬT THÔNG TIN

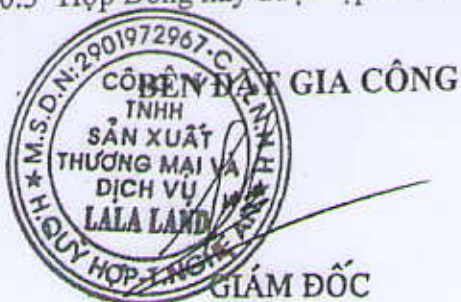
Không bên nào được tiết lộ bất kỳ thông tin nào về việc thực hiện Hợp Đồng này cũng như các thông tin được một Bên cung cấp cho Bên còn lại trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này mà không được sự chấp thuận của Bên kia. Trong trường hợp việc công bố thực hiện theo yêu cầu của pháp luật thì nội dung công bố phải được Các Bên thống nhất.

### ĐIỀU 9 - GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 9.1 Hợp đồng này được điều chỉnh và giải thích theo luật Việt Nam.
- 9.2 Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này trước tiên sẽ được các Bên giải quyết thông qua thương lượng, đàm phán. Nếu không một giải pháp nào được các Bên thống nhất để giải quyết tranh chấp thì một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền.

### ĐIỀU 10 - ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 10.1 Các Phụ Lục là một phần không tách rời của Hợp Đồng này và có hiệu lực ràng buộc Các Bên như với Hợp Đồng này. Mọi sửa đổi Hợp đồng này phải được lập thành văn bản có đầy đủ chữ ký của hai Bên, được coi là Phụ lục Hợp đồng.
- 10.3 Hợp Đồng này được lập thành 02 (hai) bản, mỗi bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.



GIÁM ĐỐC  
*Bùi Thị Bích Hằng*



T. GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Thị Phương Liên*



**PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG SỐ 01**

(theo Hợp đồng Gia công Sản phẩm số: /2019/HĐGC-LALALAND giữa Công ty TNHH sản xuất thương mại và Dịch vụ LALA LAND và Công ty cổ phần Nông nghiệp hữu cơ Tuệ Viên ký ngày ... / ... / .....

**DANH SÁCH SẢN PHẨM**

Stt	Tên Sản Phẩm	Tiêu chuẩn Sản Phẩm
1	Quế điều Hữu cơ (Organic Cassia stick 4cm)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có chứng nhận hữu cơ</li><li>- Pesticides: NA</li><li>- Vi sinh: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li><li>- Kim loại nặng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li><li>- Đóng gói: net 10kg/Túi PE+thùng carton (dán thêm nhãn organic product)</li></ul>
2	Quế bột hữu cơ (Organic cinnamon powder)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có chứng nhận hữu cơ</li><li>- Pesticides: NA</li><li>- Vi sinh: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li><li>- Kim loại nặng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li><li>- Đóng gói: net 20kg/Túi PE+kraff (dán thêm nhãn organic product)</li></ul>
3	Tiêu đen Hữu cơ (Organic whole black pepper)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có chứng nhận hữu cơ</li><li>- Pesticides: NA</li><li>- Vi sinh: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li><li>- Kim loại nặng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li><li>- Đóng gói: net 20kg/Túi PE+kraff (dán thêm nhãn organic product)</li></ul>
4	Tiêu đen nghiền Hữu cơ (Organic cracked black pepper)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có chứng nhận hữu cơ</li><li>- Pesticides: NA</li><li>- Vi sinh: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li><li>- Kim loại nặng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li><li>- Đóng gói: net 20kg/Túi PE+kraff (dán thêm nhãn organic product)</li></ul>
5	Hôi nguyên cánh hữu cơ (Organic AAA Star Anise)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có chứng nhận hữu cơ</li><li>- Pesticides: NA</li><li>- Vi sinh: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li><li>- Kim loại nặng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li><li>- Đóng gói: net 10kg/Túi PE+thùng carton (dán thêm nhãn organic product)</li></ul>
6	Hôi bột hữu cơ (Organic Star Anise Powder)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có chứng nhận hữu cơ</li><li>- Pesticides: NA</li><li>- Vi sinh: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li><li>- Kim loại nặng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li><li>- Đóng gói: net 20kg/Túi PE+Kraff (dán thêm nhãn organic product)</li></ul>



7	Gừng bột hữu cơ (Organic ginger powder)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có chứng nhận hữu cơ</li> <li>- Pesticides: NA</li> <li>- Vi sinh: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Kim loại nặng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Đóng gói: net 20kg/Túi PE+túi Kraff (dán thêm nhãn organic product)</li> </ul>
8	Tiêu đen nguyên hạt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pesticides: theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Vi sinh: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Kim loại nặng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Đóng gói: net 20kg/Túi PE+Kraff</li> </ul>
9	Tiêu đen nghiền	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pesticides: theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Vi sinh: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Kim loại nặng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Đóng gói: net 20kg/Túi PE+Kraff</li> </ul>
10	Tiêu trắng nghiền	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pesticides: theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Vi sinh: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Kim loại nặng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Đóng gói: net 20kg/Túi PE+Kraff</li> </ul>
11	Hôi nguyên cánh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pesticides: theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Vi sinh: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Kim loại nặng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam</li> <li>- Đóng gói: net 10kg/Túi PE+thùng carton</li> </ul>



**PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG SỐ 02**

(theo Hợp đồng Gia công Sản phẩm số: /2019/HĐGC-LALALAND giữa Công ty TNHH sản xuất thương mại và Dịch vụ LALA LAND và Công ty cổ phần Nông nghiệp hữu cơ Tuệ Viên ký ngày ... / ... / .....)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐẶT HÀNG**

Số: ...../2019/ĐDH

**Kính gửi: Công ty cổ phần Nông nghiệp hữu cơ Tuệ Viên**

Công ty TNHH sản xuất thương mại và Dịch vụ LALA LAND có nhu cầu đặt hàng tại quý công ty theo đơn hàng như sau:

Stt	Mã Sản Phẩm	Tên Sản Phẩm	Đvt	Đơn giá (đồng)	Số lượng (kg)	Thành tiền (đồng)
1						
2						

**Tổng cộng: Bằng chữ:**

Ngày đặt hàng :

Ngày giao hàng :

Địa chỉ giao hàng :

Phương thức thanh toán :

Các yêu cầu khác khi giao hàng: Giao hàng đúng thời gian và địa điểm đã thỏa thuận.

....., ngày .....tháng..... năm

Đại diện



**Xác nhận của Công ty cổ phần Nông nghiệp hữu cơ Tuệ Viên về đơn đặt hàng**

.....  
.....

....., ngày .....tháng..... năm .....

Đại diện